

Số: 07/2023/QĐCNTTLH

Cao B, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 33, Điều 59 Bộ Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của người khởi kiện bà Nguyễn Thị L và người bị kiện ông Đàm Văn Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu “Chia tài sản chung sau khi ly hôn và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung” của người khởi kiện bà Nguyễn Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 12 năm 2022 về công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị L – Sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Tổ 03, phường Sông H, thành phố Cao B, tỉnh Cao B.

Người bị kiện: Ông Đàm Văn Q - sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Tổ 03, phường Sông H, thành phố Cao B, tỉnh Cao B.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị L – Sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Tổ 03, phường Sông H, thành phố Cao B, tỉnh Cao B.

- *Người bị kiện:* Ông Đàm Văn Q - sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Tổ 03, phường Sông H, thành phố Cao B, tỉnh Cao B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hàng tháng ông Đàm Văn Q có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng cho cháu: Đàm Khánh L, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2014 (Giới tính: Nữ) với số tiền là 2.000.000 đ, thời gian đóng góp tiền cấp dưỡng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên

- Về phân tài sản chung và nợ chung:

+ Bà Nguyễn Thị L được quyền quản lý, sử dụng và định đoạt số tài sản gồm: 01 Thửa đất số 119e, tờ bản đồ số 01, diện tích 103,0 m², địa chỉ: Tổ 02, phường Sông H, thành phố Cao B, tỉnh Cao B. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 514931, đứng tên ông Đàm Văn Q và bà Nguyễn Thị L do Sở Tài nguyên và môi trường Cao B cấp ngày 27/6/2016; 01 Chiếc xe Ô tô nhãn hiệu Toyota, biển số đăng ký 11A-032.97; 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển số đăng ký: 11B1-226.23 (Số loại: WAVE; Số máy: JA38E0077867; Số khung: RLHJA3826GY023884; Số đăng ký: 16325; Màu sơn: Đen đỏ; Dung tích: 109). Và có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, tại chi nhánh huyện Hà Q, tỉnh Cao B số tiền là 67.600.000 đ (Sáu mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 8304LAV202000547 ngày 08/5/2020 và Hợp đồng tín dụng số 8304LAV202100276.

+ Ông Đàm Văn Q được quyền quản lý, sử dụng và định đoạt số tài sản gồm: 01 Thửa đất số 119c, tờ bản đồ số 01, diện tích 100,0 m², địa chỉ: Tổ 02, phường Sông H, thành phố Cao B, tỉnh Cao B. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 671267, đứng tên bà Lê Thị R do Sở Tài nguyên và môi trường Cao B cấp ngày 21/11/2018. (Nhận chuyển nhượng từ bà Lê Thị R từ ngày 24/12/2018); 01 Chiếc xe ô tô, loại xe NISSAN, biển số đăng ký: 11A-025.77. Và có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, tại chi nhánh huyện Hà Q, tỉnh Cao B số tiền là 67.600.000 đ (Sáu mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) theo Hợp đồng tín dụng số

8304LAV202000547 ngày 08/5/2020 và Hợp đồng tín dụng số 8304LAV202100276.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Cao B
- VKSND TP Cao B;
- THADS TP Cao B;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hanh